

## THÔNG TƯ

### Hướng dẫn bảo hiểm công trình xây dựng

- Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ban hành ngày 20/3/1996;
- Căn cứ Nghị định số 100/CP ngày 18/12/1993 của Chính phủ về kinh doanh bảo hiểm và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính;
- Căn cứ Nghị định số 42/CP ngày 16/7/1996 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 04/TTLB ngày 10/9/1996 của Liên Bộ Xây dựng - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 42/CP ngày 16/7/1996 của Chính phủ;
- Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm công trình xây dựng như sau:

### I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Khi tiến hành đầu tư và xây dựng chủ đầu tư các dự án đầu tư phải mua bảo hiểm công trình xây dựng tại Công ty bảo hiểm được phép hoạt động tại Việt Nam. Riêng các dự án đầu tư xây dựng nhà ở của tư nhân, Nhà nước khuyến khích mua bảo hiểm công trình xây dựng.

Các dự án đầu tư trực tiếp của nước ngoài áp dụng theo quy định của pháp luật về đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Các dự án đầu tư sử dụng vốn Nhà nước sẽ không được cấp vốn ngân sách nhà nước và vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước cho các khoản thiệt hại rủi ro thuộc phạm vi phải mua bảo hiểm công trình.

2. Phí bảo hiểm công trình xây dựng là một bộ phận vốn đầu tư của dự án, được tính trong tổng dự toán (dự toán) công trình được duyệt. Trường hợp chủ đầu tư ủy quyền cho nhà thầu mua bảo hiểm thì phí bảo hiểm được tính trong giá trị gói thầu.

Phí bảo hiểm được xác định theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và là mức phí cao nhất để chủ đầu tư tiến hành mua bảo hiểm.

3. Các tổ chức, cá nhân nhận thầu xây lắp, tư vấn, cung ứng vật tư thiết bị phải mua bảo hiểm cho vật tư, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm tai nạn đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba, bảo hiểm cho sản phẩm khảo sát, thiết kế... trong quá trình thực hiện dự án. Phí bảo hiểm tính vào chi phí sản xuất.

### II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Đối tượng mua bảo hiểm

1.1. Chủ đầu tư:

- Các dự án đầu tư sử dụng vốn Nhà nước.
- Các dự án đầu tư của Công ty trách nhiệm hữu hạn, Công ty cổ phần và Hợp tác xã.
- Các dự án đầu tư của tư nhân.

1.2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các dự án đầu tư:

- Tư vấn xây dựng.
- Cung ứng vật tư thiết bị.